

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1691/2025/TLST-DS, ngày 12 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông A, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Số X, đường Đ, Khóm X, Phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

- *Bị đơn*: Anh B, sinh năm 1986 và chị C, sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ: Số X đường Đ, Khóm X, Phường Y, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Buộc anh B và chị C trả cho ông A số tiền vay cụ thể: Gốc: 200.000.000 đồng; tiền lãi 112.562.666 đồng (tính đến ngày 20/3/2025). Tổng số tiền anh B, chị C phải trả cho ông Tòng là: 312.562.666 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng anh B, chị C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông A phải chịu án phí 3.907.033 đồng; anh B và chị C cùng phải chịu án phí số tiền 3.907.033 đồng. Tuy nhiên, anh B và chị C tự nguyện chịu toàn bộ án phí, nên buộc anh B, chị C cùng phải chịu án phí số tiền 7.814.066 đồng.

3. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy